

Số: 147/BC-SKHĐT

*Đồng Tháp, ngày 24 tháng 11 năm 2021*

## **BÁO CÁO**

### **Tình hình triển khai Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ và tình hình kinh tế - xã hội tháng 11, 11 tháng năm 2021**

#### **I. VỀ TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 01/NQ-CP CỦA CHÍNH PHỦ**

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2021, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tham mưu Ủy ban nhân dân (UBND) Tỉnh ban hành Kế hoạch hành động số 305/KH-UBND ngày 30/12/2020 thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ, Chương trình hành động năm 2021 của Tỉnh uỷ khoá XI và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021; cụ thể hoá kế hoạch, UBND Tỉnh phân công cho các ngành, các địa phương xây dựng mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ để xây dựng các chương trình, kế hoạch cụ thể cho từng đơn vị và tổ chức thực hiện với quyết tâm cao ngay từ đầu năm 2021.

Xác định nhiệm vụ của năm 2021 là rất quan trọng và là năm đầu tiên triển khai nhiệm vụ của giai đoạn 2021 - 2025, đòi hỏi sự nỗ lực, quyết tâm cao, đồng thời với sự vào cuộc quyết liệt của cả hệ thống chính quyền, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân, nhất là khi đại dịch Covid-19 vẫn bùng phát mạnh trên toàn cầu thì Tỉnh vẫn duy trì “mục tiêu kép” vừa phòng, chống dịch bệnh, bảo vệ sức khoẻ nhân dân, vừa phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội trong trạng thái bình thường mới. UBND Tỉnh đã tổ chức Hội nghị trực tuyến tổng kết tình hình kinh tế - xã hội năm 2020 và triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021, với quyết tâm hành động, thực hiện thắng lợi các chương trình, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội trong năm 2021, tại Hội nghị Thủ trưởng các sở, ban, ngành Tỉnh, Chủ tịch UBND huyện, thành phố đã tiến hành ký cam kết thực hiện những nội dung, chỉ tiêu đối với từng đơn vị để thực hiện đạt hiệu quả cao nhất Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh năm 2021.

Nhằm nắm bắt thông tin tình hình hoạt động của doanh nghiệp, nhà đầu tư, cơ sở sản xuất kinh doanh và tiếp thu những ý kiến đóng góp về các giải pháp tháo gỡ khó khăn, cũng như cơ hội, kinh nghiệm vượt qua những thách thức do dịch Covid-19, Tỉnh đã tổ chức gặp gỡ doanh nghiệp thảo luận về giải pháp thích ứng và khôi phục hoạt động sản xuất kinh doanh. Song song đó, Tỉnh đã xây dựng và triển khai Kế hoạch số 298/KH-UBND ngày 04/10/2021 về kế hoạch phục hồi và phát triển kinh tế tỉnh Đồng Tháp trong quý IV năm 2021, nhất là ngay khi dịch bệnh Covid-19 được kiểm soát tốt. Đồng thời, Tỉnh thành lập Ban Nghiên cứu tác

động Covid-19 đến phát triển kinh tế - xã hội với vai trò nghiên cứu đánh giá cụ thể và toàn diện các tác động của dịch Covid-19 đến các thành phần kinh tế và người lao động, hộ dân cư làm cơ sở đề ra chính sách ưu tiên phục hồi kinh tế, không những cho quý IV năm 2021 mà còn cho những năm tiếp theo. Qua đó, xác định phân đầu và tăng tốc, quyết liệt thực hiện các giải pháp đồng bộ vừa kiểm soát dịch bệnh vừa thúc đẩy tăng trưởng kinh tế đạt mục tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021.

## **II. VỀ TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI THÁNG 11 VÀ 11 THÁNG NĂM 2021**

### **1. Tóm tắt tình hình phòng, chống dịch Covid-19**

Trong bối cảnh đợt dịch thứ 4 bùng phát nhanh và kéo dài, ngày 24/6/2021, đã xuất hiện ca lây nhiễm trong cộng đồng với tốc độ lây lan nhanh, xuất hiện hầu hết tại các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh, trong đó, tập trung ảnh hưởng nặng nề tại **05/12** huyện, thành phố của tỉnh: thành phố Sa Đéc, huyện Châu Thành, huyện Lai Vung, huyện Lấp Vò, huyện Cao Lãnh<sup>1</sup>. Thực hiện chỉ đạo Thủ tướng Chính phủ, Bộ Y tế và Tỉnh ủy, UBND Tỉnh đã triển khai quyết liệt các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19: huy động lực lượng y tế và mọi nguồn lực để chống dịch và vận động toàn dân đoàn kết, thực hiện nghiêm các hướng dẫn của ngành y tế; triển khai thực hiện giãn cách xã hội theo Chỉ thị số 15/CT-TTg và Chỉ thị số 16/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ tại các khu vực có nguy cơ cao và rất cao. Trước tình hình diễn biến nhanh và rất phức tạp của dịch Covid-19, Tỉnh đã triển khai giãn cách xã hội theo Chỉ thị 16/CT-TTg ngày 31/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ, kể từ ngày 11/7/2021 tại 05 địa phương có nguy cơ cao và mở rộng giãn cách trên phạm vi toàn Tỉnh kể từ ngày 14/7/2021 đến ngày 15/9/2021 với quyết tâm nhanh chóng xác lập trạng thái bình thường mới trên toàn tỉnh, ưu tiên bảo vệ an toàn sức khỏe cho người dân, tập trung điều trị cho các ca nhiễm Covid-19. Yêu cầu các ngành, các cấp quyết liệt hành động, linh hoạt trong chỉ đạo, điều hành và phải bám sát thực tiễn, nhận diện đúng tình hình để đưa ra quyết định kịp thời, chính xác, đạt hiệu quả cao nhất; tập trung chỉ đạo, động viên toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong hệ thống hành chính nhà nước từ cấp tỉnh đến cấp cơ sở phát huy tinh thần trách nhiệm, nỗ lực vượt qua khó khăn, thách thức, để nhanh chóng khống chế dịch bệnh.

UBND Tỉnh chỉ đạo tạm dừng, phong tỏa chợ truyền thống, doanh nghiệp, khu vực có liên quan đến trường hợp mắc Covid-19. Xây dựng các kịch bản phòng, chống dịch bệnh theo các cấp độ dự báo, triển khai toàn diện các phương án phòng, chống dịch Covid-19: thành lập Bệnh viện dã chiến, cơ sở cách ly điều trị; tổ chức truy vết và tầm soát; nâng cao năng lực xét nghiệm và bổ sung trang thiết bị; tiêm phòng vắc xin; huy động tối đa các nguồn lực, nhất là huy động sự hỗ trợ của đội ngũ y tế trong và ngoài tỉnh. Tỉnh đã tăng cường tầm soát diện rộng để sàng lọc các ca nhiễm trong cộng đồng kết hợp với thực hiện nghiêm các biện pháp giãn cách xã hội, quyết tâm xác lập và giữ vững vùng xanh, đẩy lùi dịch Covid-19 trong thời gian sớm nhất.

---

<sup>1</sup>. Trước ngày 24/6/2021, Đồng Tháp ghi nhận 30 trường hợp mắc Covid-19 và chưa ghi nhận trường hợp lây nhiễm trong cộng đồng.

Đến nay, tình hình dịch Covid-19 cơ bản được kiểm soát, trong tháng 9 số ca nhiễm có dấu hiệu giảm sâu, dưới 50 ca (từ ngày 09/9/2021), và có nhiều ngày dưới 10 ca nhiễm, số ca điều trị khỏi tăng nhanh, ca tử vong giảm mạnh. Tỉnh cũng quan tâm, chỉ đạo các huyện, thành phố bố trí các cơ sở cách ly, tổ chức xét nghiệm để tiếp nhận người dân từ tỉnh khác về. Đây là nhờ sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị và các cấp chính quyền đã áp dụng nghiêm chỉnh những biện pháp giãn cách xã hội theo Chỉ thị 16/CT-TTg ngày 13/3/2020, Chỉ thị 15/CT-TTg, linh hoạt từng giai đoạn. Hiện nay, Tỉnh đang áp dụng chỉ thị 15/CT-TTg trên phạm vi toàn Tỉnh. Lũy kế đến ngày 22/11/2021, toàn tỉnh có 17.243 trường hợp ca dương tính, điều trị khỏi cho cộng đồng 11.828 ca, số ca tử vong cộng đồng 246 trường hợp. Dân số từ 18 tuổi trở lên: 1.181.264 người, Số vắc xin được phân bổ: 2.045.970 liều, đã tổ chức tiêm chủng được 1.871.622 liều (*số người tiêm mũi 1: 1.113.105 liều, đạt 94,2% dân số; số người tiêm mũi 2: 758.517 liều, đạt trên 64,2% dân số của tỉnh*). Tuy nhiên, hiện còn tiềm ẩn nhiều nguy cơ dịch bùng phát trở lại, nhất là việc người dân tự phát quay về quê ngay khi các tỉnh Bình Dương, thành phố Hồ Chí Minh,...nới lỏng giãn cách.

- Công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19: hướng dẫn các sở, ban, ngành, cơ quan, doanh nghiệp, trường học triển khai phần mềm VNEID để quản lý khai báo y tế và di chuyển trên địa bàn Tỉnh, đến nay đã tạo được hơn 1.795 điểm CheckPoint để cán bộ, công nhân viên, người dân khai báo y tế, quét mã QR khi ra vào đúng quy định; Phối hợp với các ngành chức năng truy vết, khoanh vùng nhanh đối với 4.425 ca mắc Covid-19 mới (tổng số F0 cộng đồng đến nay là 13.425 ca) và 6.949 F1, 4.263 F2 có liên quan; tăng cường lực lượng tại các chốt kiểm dịch Covid-19 cửa ngõ giáp ranh để phối hợp tiếp đón, hướng dẫn 29.511 người từ các tỉnh, thành phố trở về (gồm 17.828 người dân Đồng Tháp trở về địa phương cư trú và 11.683 người dân tỉnh khác đi ngang địa bàn tỉnh để về quê); đồng thời đảm bảo an ninh trật tự, phòng cháy chữa cháy tại 192 khu vực phong tỏa, khu cách ly, điều trị.

Trước ảnh hưởng của dịch bệnh bùng phát lần thứ 4, từ tháng 7, toàn Tỉnh tập trung toàn lực, ưu tiên nhiệm vụ phòng, chống dịch Covid-19, giãn cách xã hội, Tỉnh triển khai Kế hoạch số 294/KH-UBND ngày 30/10/2021 về Kế hoạch thực hiện các biện pháp thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 và hiện nay đang tập trung cho công tác hỗ trợ doanh nghiệp, phục hồi sản xuất, khôi phục phát triển kinh tế, để đảm bảo “*mục tiêu kép*” vừa phòng chống, dịch bệnh Covid-19, vừa phát triển kinh tế.

## **2. Tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội**

### **2.1. Kinh tế**

#### **2.1.1 Nông nghiệp, nông thôn**

##### *a) Ngành trồng trọt*

- Vụ Thu Đông 2021: xuống giống 120.727 ha/120.100 ha đạt 100,6% so với kế hoạch. Trong đó thu hoạch 97.570 ha đạt 80,8 % diện tích xuống giống, sản lượng thu hoạch 575.819 tấn, năng suất bình quân 5,9 tấn/ha<sup>2</sup>. Tình hình tiêu thụ lúa Thu Đông so với tháng trước: giá tăng đối với lúa thường IR50404 và đối với lúa

---

<sup>2</sup>. Số liệu điều chỉnh lại theo “số liệu của Cục Thống kê”.

chất lượng cao, giá nếp tăng<sup>3</sup>. Vụ Đông Xuân 2021 - 2022: xuống giống 64.577 ha tập trung ở huyện Tân Hồng, Tháp Mười, Tam Nông, Cao Lãnh, Lấp Vò.

- Gieo trồng hoa màu và cây công nghiệp ngắn ngày vụ Thu Đông 2021: xuống giống 6.049,1 ha<sup>4</sup>, đã thu hoạch 5.310,8 ha gồm các loại như bắp, mè, dưa hấu, sen và rau màu các loại. Giá bán đa số các mặt hàng hoa màu tăng so với tháng trước<sup>5</sup>; vụ Đông Xuân 2021 - 2022: đã xuống giống là 2.190,2 ha gồm các loại như bắp, mè, dưa hấu, sen, rau ăn lá.

- Diện tích trồng hoa kiềng khoảng **2.037** ha, giá trị sản xuất khoảng **3.594** tỷ đồng, tăng **1,33%** so với cùng kỳ (*tương ứng 47 tỷ đồng*). Do dịch Covid-19 bùng phát đợt 3 và đợt 4 tại nhiều tỉnh, thành phố nên nhu cầu hoa kiềng phục vụ lễ hội giảm so với các năm trước.

Cây ăn trái: Tổng diện tích trồng cây ăn trái là 39.335 ha (*số liệu điều chỉnh lại theo số liệu của Cục Thống kê*). Giá bán tăng trên một số mặt hàng trái cây chủ lực do nhu cầu thị trường<sup>6</sup>.

#### *b) Ngành chăn nuôi*

Trong tháng, ghi nhận 01 ổ dịch tả heo châu phi xảy ra trên 02 hộ nuôi tại huyện Tháp Mười và Cao Lãnh. Ngành Nông nghiệp và Phát triển nông phối hợp với địa phương tiến hành tiêu hủy tổng cộng 25 con heo theo quy định. Bệnh viêm da nổi cục đến ngày 17/11/2021, toàn tỉnh ghi nhận 262 hộ chăn nuôi có bò mắc bệnh, với số lượng 434 con bệnh/tổng đàn 2.152 con (chiếm tỷ lệ 20,2% tổng đàn) ở 33 xã, phường của 07 huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh. Một số bệnh truyền nhiễm nguy hiểm khác như: bệnh cúm gia cầm, bệnh lở mồm long móng, tai xanh được giám sát chặt chẽ.

#### *c) Nuôi trồng thủy sản*

- Diện tích thả nuôi trong tháng là 206,6 ha. Trong đó, diện tích cá tra 84,4 ha; tôm 39,9 ha; cá khác 82,4 ha. Lũy kế diện tích nuôi thủy sản đến ngày 17/11/2021 là 4.779,8 ha. Trong đó, diện tích nuôi cá tra 1.754,3 ha; tôm 989,3 ha; cá khác 2.036,2 ha; lồng bè 3.762 chiếc<sup>7</sup>.

---

<sup>3</sup>. Cụ thể lúa IR50404 tại ruộng giá 5.000 đồng/kg (tăng 200 đồng/kg so với tháng trước), lúa OM 4900 tại ruộng giá 6.200 đồng/kg (tăng 1.000 đồng/kg so với tháng trước), Năng hoa 9 giá 6.000 đồng/kg (tăng 300 đồng/kg so với tháng trước), Đai thơm 8 giá 6.000 đồng/kg (tăng 400 đồng/kg so với tháng trước), Nếp giá 4.900 đồng/kg (tăng 400 đồng/kg so với tháng trước).

<sup>4</sup>. Số liệu được điều chỉnh lại theo số liệu của Cục Thống kê

<sup>5</sup>. Cụ thể Ớt 40.000 đồng/kg (tăng 7.000 đồng/kg so với tháng trước), Bắp ăn tươi 4.800 đồng/kg (tăng 700 đồng/kg so với tháng trước), Bắp thức ăn gia súc 4.500 đồng/kg (tăng 500 đồng/kg so với tháng trước), Khoai môn 10.000 đồng/kg (tăng 3.000 đồng/kg so với tháng trước), Khoai lang 2.000 đồng/kg (ổn định so với tháng trước), Sen 10.000 đồng/kg (ổn định so với tháng trước), Củ cái 4.000 đồng/kg (ổn định so với tháng trước), Hành lá 25.000 đồng/kg (tăng 7.000 đồng/kg so với tháng trước), Khô qua 7.000 đồng/kg (tăng 1.000 đồng/kg so với tháng trước), Bâu, bí 14.000 đồng/kg (tăng 2.000 đồng/kg so với tháng trước), Dưa leo 12.000 đồng/kg (tăng 7.000 đồng/kg so với tháng trước).

<sup>6</sup>. Cụ thể xoài cát Chu 19.000 đồng/kg (tăng 4.000 đồng/kg so với tuần trước), xoài cát Hòa Lộc 50.000 đồng/kg (tăng 15.000 đồng/kg so với tháng trước), xoài Tượng da xanh 25.000 đồng/kg (tăng 9.000 đồng/kg so với tháng trước), cam Soàn 19.000 đồng/kg (ổn định so với tháng trước), Nhãn Châu Thành 15.000 đồng/kg (tăng 3.000 đồng/kg so với tháng trước).

<sup>7</sup>. Trong đó diện tích năm 2020 chuyển sang: cá tra 1.072,9 ha; tôm 215,41 ha (tôm càng xanh 88,75 ha; tôm thẻ chân trắng 126,7 ha); cá khác 609,9 ha và 2.750 chiếc lồng, bè.

- Sản lượng thu hoạch trong tháng là 72.497,7 tấn. Trong đó, sản lượng cá tra 67.262 tấn, sản lượng tôm 65,5 tấn, sản lượng cá khác 2.268,3 tấn, lòng bè 2.901,9 tấn. Lũy kế sản lượng thu hoạch đến ngày 17/11/2021 là 396.496 tấn. Trong đó sản lượng: cá tra 327.054 tấn; tôm 1.856 tấn; cá khác 33.796 tấn; lòng bè 33.791 tấn.

- Tình hình dịch bệnh: trong tháng trên địa bàn Tỉnh ghi nhận có 36,7 ha, 27 vèo, 35 bè thủy sản nuôi mắc bệnh. Bệnh xảy ra cục bộ không lây lan thành dịch, cụ thể: cá tra bệnh xuất huyết, gan thận mũ, ký sinh trùng; cá điêu hồng bệnh xuất huyết, ký sinh trùng; ếch bệnh đường ruột, chướng hơi; tôm càng xanh bệnh môi trường gây thiếu oxy cục bộ.

- Tình hình tiêu thụ: giá bán biến động đối với các loại thủy sản thương phẩm<sup>8</sup>.

*d) Về phát triển mô hình hội quán, kinh tế tập thể và xây dựng nông thôn mới*

Tinh thần tự lực, tự quản trong nhân dân tiếp tục được duy trì nhờ sự kết nối của mô hình Hội quán nông dân, hợp tác xã, tổ hợp tác. Trong tháng có 01 hội quán thành lập mới (Tân Phú Hội quán thuộc huyện Thanh Bình được thành lập vào ngày ....., với 50 thành viên). Đến ngày 17/10/2021, nâng tổng số Hội quán trên toàn tỉnh là **115** hội quán với **6.084** thành viên, có **27** hợp tác xã nông nghiệp được thành lập từ **28** mô hình hội quán. Thành lập mới thêm **03** hợp tác xã, nâng tổng số hợp tác xã hoạt động trên địa bàn tỉnh là **206** hợp tác xã với **55.815** thành viên, trong đó, có **178** hợp tác xã nông nghiệp (*không thay đổi so với tháng trước*); số tổ hợp tác hoạt động đến nay là **1.120** tổ hợp tác với **51.000** thành viên; xác lập hồ sơ công nhận tiêu chí trang trại theo Thông tư số 02/2020/TT-BNNPTNT ngày 28/2/2020 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đạt **42** trang trại.

Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) được xác định là chương trình trọng tâm, hỗ trợ kinh tế hộ phát triển; các địa phương đã tiến hành rà soát, xác định các sản phẩm thế mạnh để phát triển. Đến nay, toàn tỉnh có **161** sản phẩm được công nhận sản phẩm OCOP đạt từ 3 sao đến 4 sao, hoàn chỉnh hồ sơ đề nghị công nhận **04** sản phẩm OCOP đạt hạng 5 sao và xúc tiến xây dựng phần mềm giúp đánh giá phân hạng sản phẩm OCOP.

Nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới tiếp tục được tăng tốc thực hiện, đến nay, toàn Tỉnh có **97** xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, có **17** xã đăng ký thực hiện Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao<sup>9</sup> và **03** xã thực hiện Bộ tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu<sup>10</sup>, triển khai thực hiện Kế hoạch Duy trì và nâng chất các chỉ tiêu, tiêu chí đối với các xã đã đạt chuẩn nông thôn mới đến năm 2025 theo Bộ tiêu chí hiện hành; có **03** thành phố hoàn thành nhiệm vụ nông thôn mới (*thành phố Sa Đéc, thành phố Cao Lãnh và thành phố Hồng Ngự*), **01** huyện đạt chuẩn

<sup>8</sup>. Cụ thể: cá tra thương phẩm xuất khẩu 23.500 đồng/kg (tăng 2.500 đồng/kg so với tháng trước), tôm thương phẩm loại 1 170.000-200.000 đồng/kg (tăng 28.000-58.000 đồng/kg so với tháng trước), cá điêu hồng 33.000-35.000 đồng/kg (ổn định so với tháng trước), cá rô 22.000-25.000 đồng/kg, cá sặc rằn 25.000-28.000 đồng/kg (giảm 7.000-10.000 đồng/kg so với tháng trước), cá lóc nuôi 33.000-36.000 đồng/kg (giảm 8.700-11.700 đồng/kg so với tháng trước), ếch 34.000-36.000 đồng/kg (tăng 11.600-13.600 đồng/kg so với tháng trước)

<sup>9</sup>. Có 12 xã đạt từ 17 - 18 tiêu chí; 05 xã đạt từ 14 - 16 tiêu chí. Bình quân chung số tiêu chí đạt 16,9 tiêu chí/xã.

<sup>10</sup>. Các xã: Mỹ Đông, Bình Thạnh và Định Yên: bình quân đạt 6 tiêu chí/xã.

nông thôn mới (*huyện Tháp Mười*); huyện Cao Lãnh đang hoàn chỉnh hồ sơ đề nghị xét công nhận đạt chuẩn nông thôn mới. Phối hợp chặt chẽ với Trường Đại học Bách khoa - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh xây dựng Đề tài “Nghiên cứu xây dựng mô hình Làng thông minh phát triển từ Hội quán nông dân tại Đồng Tháp”.

### **2.1.2. Công nghiệp, thương mại - dịch vụ**

Trong bối cảnh bình thường mới, thích ứng linh hoạt với dịch bệnh, các hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp đang dần hồi phục trở lại. Trong tháng, tình hình dịch Covid-19 mặc dù còn diễn biến phức tạp và có dấu hiệu tăng trở lại, tuy nhiên hiện các quy định về phòng, chống dịch đã nới lỏng, mặt khác các lao động của doanh nghiệp đa số đã được tiêm vắc xin, do đó hoạt động sản xuất công nghiệp trong các tháng cuối năm sẽ khả quan hơn.

Chỉ số sản xuất công nghiệp trong tháng 11/2021 tăng 18,4% so với tháng trước và tăng 0,9% so cùng kỳ năm 2020. Lũy kế 11 tháng đầu năm, chỉ số sản xuất công nghiệp giảm 8,7% so cùng kỳ.

Các sản phẩm công nghiệp chủ lực của Tỉnh:

+ So với tháng trước, các sản phẩm có sản lượng đều tăng nhẹ: cao nhất là Cát khai thác tăng 427.000 m<sup>3</sup>; thủy sản chế biến tăng 1.243 tấn; Thức ăn gia súc, thủy sản tăng 22.771 tấn; Miến, hủ tiếu, bánh tráng và các loại tương tự tăng 580 tấn; sản phẩm may mặc tăng 317.000 cái; Bê tông tươi tăng 600 m<sup>3</sup>; các sản phẩm còn lại tăng nhẹ so tháng trước.

+ So sánh tháng 11/2020: cát khai thác đạt 876.000 m<sup>3</sup>, giảm 23,1%; Thủy sản chế biến đạt 19.046 tấn, giảm 13,4%; Gạo xay xát, lau bóng đạt 114.000 tấn, giảm 10,1%; Miến, hủ tiếu, bánh tráng và các loại tương tự đạt 1.597 tấn, giảm 9,6%; Thức ăn gia súc, thủy sản đạt 194.212 tấn, giảm 9,8%; bia đạt 2,158 triệu lít, giảm 24,6%;....).

+ So sánh lũy kế 11 tháng/(kế hoạch; cùng kỳ năm 2020): cát khai thác đạt 6,116 triệu m<sup>3</sup>, đạt 84,9% so với kế hoạch, giảm 23,1% so với cùng kỳ; Thủy sản chế biến đạt 254.002 tấn, đạt 68,6% so với kế hoạch, giảm 13,4% so với cùng kỳ; Gạo xay xát, lau bóng đạt 2,279 triệu tấn, đạt 69,1% so với kế hoạch, giảm 10,1% so với cùng kỳ; Miến, hủ tiếu, bánh tráng và các loại tương tự đạt 14.804 tấn, đạt 77,9% so với kế hoạch, giảm 9,6% so với cùng kỳ; Thức ăn gia súc, thủy sản đạt 1,728 triệu tấn, đạt 76,8% so với kế hoạch, giảm 8,9% so với cùng kỳ; bia đạt 16,359 triệu lít, đạt 65,4% so với kế hoạch, giảm 24,6% so với cùng kỳ;....)<sup>11</sup>, do đó để có mức tăng trưởng tốt là sự phấn đấu rất lớn của ngành dồn vào tháng cuối năm trong điều kiện dịch bệnh.

Sau khi thực hiện thích ứng, an toàn, linh hoạt kiểm soát hiệu quả dịch bệnh Covid-19. Trong tháng, 100% các Trung tâm thương mại, siêu thị, cửa hàng tiện lợi và hơn 90% các chợ truyền thống hoạt động trở lại đáp ứng điều kiện theo hướng dẫn của ngành chức năng phục vụ nhu cầu mua sắm, tiêu dùng của người dân. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ ước đạt 7.896 tỷ đồng, tăng 5,18% so

<sup>11</sup>. Số liệu chi tiết có phụ biểu kèm theo.

tháng trước và bằng 86,9% so cùng kỳ năm 2020. Trong đó, doanh thu bán lẻ tăng 1,6% so tháng trước, khách sạn nhà hàng và doanh thu dịch vụ tăng 13,5%.

Trong bối cảnh bình thường mới, thích ứng linh hoạt với dịch bệnh, các hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp đang dần hồi phục trở lại, nhu cầu tiêu thụ và xuất khẩu hàng hóa dự định sẽ tăng. Thị trường tiêu thụ, xuất khẩu hàng hóa dần được phục hồi và mở ra nhiều cơ hội đặc biệt là các cơ hội từ EVFTA.

Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa (*không tính hàng hóa tạm nhập, tái xuất*) trong tháng 11/2021 ước đạt 83 triệu USD, lũy kế 11 tháng ước đạt 938 triệu USD, giảm 1,5% so cùng kỳ 2020, đạt 85,3% so với kế hoạch. Các mặt hàng xuất khẩu của tỉnh đều tăng nhẹ so với cùng kỳ (cụ thể như: Thủy sản đông lạnh trong tháng đạt 61 triệu USD, lũy kế 11 tháng đạt 627 triệu USD, đạt 83,6% so với kế hoạch, giảm 1,2% so với cùng kỳ; Gạo trong tháng đạt 11 triệu USD, lũy kế 11 tháng đạt 141 triệu USD, đạt 94,3% so với kế hoạch, tăng 0,5% so với cùng kỳ; Bánh phồng tôm trong tháng đạt 01 triệu USD, lũy kế 11 tháng đạt 15 triệu USD, đạt 87,2% so với kế hoạch, tăng 2,3% so với cùng kỳ; Sản phẩm ngành may trong tháng đạt 4 triệu USD, lũy kế 11 tháng đạt 84 triệu USD, đạt 93,5% so với kế hoạch, tăng 8,5% so với cùng kỳ).

Tổng kim ngạch nhập khẩu trong tháng 11/2021 ước tính đạt 33 triệu USD, lũy kế 11 tháng ước đạt 368 triệu USD, bằng 122,7% so với kế hoạch, tăng 39,6% so với cùng kỳ năm 2020. Việc kim ngạch nhập khẩu 11 tháng đầu năm tăng chủ yếu do ảnh hưởng của mặt hàng xăng dầu chiếm tỷ trọng cao nhất; (cụ thể như: Xăng dầu các loại trong tháng đạt 13 triệu USD, lũy kế 11 tháng đạt 166 triệu USD, đạt 151% so với kế hoạch, tăng 81,3% so với cùng kỳ; Nguyên, phụ liệu sản xuất tân dược trong tháng đạt 04 triệu USD, lũy kế 11 tháng đạt 28 triệu USD, đạt 74,4% so với kế hoạch, giảm 19,7% so với cùng kỳ; Nguyên liệu may, da dầy trong tháng đạt 03 triệu USD, lũy kế 11 tháng đạt 59 triệu USD, đạt 74,3% so với kế hoạch, tăng 15,4% so với cùng kỳ).

*- Hoạt động du lịch:*

Nhằm khôi phục lại hoạt động du lịch, ngành xây dựng Kế hoạch triển khai Chương trình liên kết hợp tác phát triển du lịch giữa TP. Hồ Chí Minh và 13 tỉnh, thành Đồng bằng sông Cửu Long giai đoạn 2021-2025; Bộ Tiêu chí đánh giá an toàn trong phòng, chống dịch Covid - 19 đối với hoạt động du lịch, Nghị quyết về chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển du lịch giai đoạn 2022-2026.

Tổ chức vận hành và xây dựng kế hoạch tập huấn quản lý Cổng thông tin du lịch Tỉnh. Tiếp tục phối hợp Trường Cao đẳng nghề Du lịch Sài Gòn tổ chức đào tạo nguồn nhân lực du lịch theo hình thức online.

Tiếp tục chủ động triển khai kịp thời các chính sách hỗ trợ người dân, doanh nghiệp, hộ kinh doanh gặp khó do ảnh hưởng của dịch Covid-19. Đến nay, Sở đã rà soát cung cấp danh sách 105 cơ sở lưu trú du lịch cho Công ty Điện Lực Đồng Tháp để hỗ trợ giảm giá điện đợt 3 năm 2021 trên 600 triệu đồng; hỗ trợ cho 38 hướng dẫn viên du lịch gặp khó khăn theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, với số tiền 140,9 triệu đồng; Từ 1/10/2021, các cơ sở lưu trú đã được phép mở cửa và hoạt động 50% công suất. Tuy nhiên, do dịch bệnh lại diễn

biến phức tạp nên vẫn chưa có khách đến, các điểm du lịch hiện vẫn chưa mở cửa hoạt động lại theo như lộ trình dự kiến.

### **2.1.3. Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, phát triển doanh nghiệp, các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp và khởi nghiệp**

Tiếp tục tập trung cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh theo tinh thần Nghị quyết 02/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ, quán triệt chủ trương đồng hành cùng doanh nghiệp từ cấp tỉnh đến cơ sở, chủ động tiếp xúc và tăng cường tương tác để nắm bắt tình hình và tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp trong bối cảnh khó khăn hiện nay. Bên cạnh kênh kết nối trực tiếp tại địa điểm “*Cà phê doanh nhân - doanh nghiệp*”, Lãnh đạo Tỉnh đã tổ chức nhiều buổi tương tác, chuyên thăm doanh nghiệp để lắng nghe, chia sẻ về tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh; thăm chúc Tết doanh nghiệp và người lao động trên địa bàn tỉnh trong dịp Tết Nguyên đán; trao tặng bằng khen cho **05** doanh nghiệp và **05** cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Phong trào thi đua “*Doanh nghiệp Việt Nam hội nhập và phát triển*”. Đồng thời, tổ chức nhiều hoạt động thiết thực nhằm thúc đẩy, hỗ trợ hoạt động khởi nghiệp<sup>12</sup>, tạo sức lan tỏa rộng khắp tại các địa phương và ngày càng đi vào chiều sâu<sup>13</sup>; công tác đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, nâng cao năng lực khởi nghiệp được chú trọng, theo đó, đã tổ chức nhiều lớp tập huấn, đào tạo liên quan đến chuyển đổi số.

- Tình hình hoạt động và phát triển doanh nghiệp:

Trong tháng 11 (tính đến ngày 18/11/2021): đã phát triển mới 45 doanh nghiệp với tổng vốn đăng ký là 552,2 tỷ đồng; số doanh nghiệp tạm ngừng là 13 doanh nghiệp, giải thể 04 doanh nghiệp và tái hoạt động là 10 doanh nghiệp. Lũy kế từ đầu năm đến 18/11/2021, Tỉnh có 430 doanh nghiệp thành lập mới với tổng vốn đăng ký là 3.714 tỷ đồng; số doanh nghiệp tạm ngừng là 215 doanh nghiệp, giải thể 148 doanh nghiệp và tái hoạt động là 154 doanh nghiệp. Tổng số doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn Tỉnh ước khoảng 4.300 doanh nghiệp.

Trong tháng, ngành đã tham mưu UBND Tỉnh về chủ trương đầu tư cho 01 dự án (Cửa hàng xăng dầu Lâm Minh Thư tại huyện Lập Vò của Công ty TNHH MTV Xăng dầu Lâm Minh Thư), cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho 01 dự án (Nhà máy tái chế, xử lý chất thải công nghiệp và chất thải nguy hại

---

<sup>12</sup>. Chương trình Ươm tạo Đàn Sếu khởi nghiệp Đất Sen hồng năm 2021, được thực hiện trên cơ sở Thỏa thuận hợp tác giữa UBND tỉnh Đồng Tháp và Quỹ Hỗ trợ Doanh nghiệp Khoa học và Công nghệ Việt Nam (SVF); tổ chức chương trình Điểm hẹn Doanh nhân định kỳ với nhiều nội dung thiết thực: “Đổi mới sáng tạo và số hóa mô hình kinh doanh; giải pháp của VNPT trong chuyển đổi số doanh nghiệp” nhằm giúp các DNNVV, dự án khởi nghiệp bước đầu tiếp cận, tìm hiểu, cập nhật kiến thức về chuyển đổi số, chuỗi chương trình Điểm hẹn Doanh nhân - Chắp cánh Đàn Sếu khởi nghiệp tại thành phố Sa Đéc, huyện Lập Vò, huyện Cao Lãnh,... nhằm hỗ trợ, kết nối hoạt động các câu lạc bộ khởi nghiệp tại địa phương, phát triển các dự án khởi nghiệp; tổ chức Lễ tổng kết cuộc thi “Ý tưởng khởi nghiệp cho học sinh Trung học”, năm học 2020 - 2021 thu hút hơn 1.600 dự án tham gia, trong đó, có 48 dự án xuất sắc đã được chọn vào vòng chung kết; tổ chức Hội nghị “Giới thiệu Quỹ Bảo lãnh tín dụng doanh nghiệp nhỏ và vừa và hỗ trợ khởi nghiệp tỉnh Đồng Tháp” nhằm hỗ trợ cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ, dự án khởi nghiệp tiếp cận và sử dụng có hiệu quả nguồn vốn tín dụng của Quỹ Bảo lãnh tín dụng doanh nghiệp vừa và nhỏ và hỗ trợ khởi nghiệp tỉnh.

<sup>13</sup>. Câu lạc bộ Khởi nghiệp huyện Cao Lãnh tổ chức gặp gỡ vào mỗi cuối tháng luân địa điểm tại các cơ sở, đơn vị hội viên; huyện Hồng Ngự, huyện Lai Vung đang triển khai cuộc thi ý tưởng/dự án khởi nghiệp trên địa bàn năm 2021; huyện Tháp Mười thực hiện thí điểm thành lập Vườn ươm khởi nghiệp nông nghiệp và phát triển sản phẩm OCOP; Thành Đoàn Sa Đéc đã thành lập Văn phòng Hỗ trợ Khởi nghiệp sáng tạo với dịch vụ ban đầu là hỗ trợ cho các doanh nghiệp khởi nghiệp khai báo thuế, báo cáo tài chính,...



tại huyện Cao Lãnh của Công ty TNHH MTV Sản xuất Thương mại Dịch vụ Môi trường Tiến Phát).

Từ đầu năm đến nay, đã có 17 dự án được chấp thuận chủ trương/cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư với tổng vốn đăng ký là 2.784 tỷ đồng (*so với cùng kỳ năm 2020 là 17 dự án, tổng vốn đầu tư 1.001,9 tỷ đồng, trong đó có 03 dự án FDI với tổng vốn đầu tư 1.045 tỷ đồng*), trong đó có 03 dự án FDI với tổng vốn đầu tư là 858,6 tỷ đồng<sup>14</sup>.

Trong tháng, ngành đã tham mưu UBND Tỉnh về chủ trương đầu tư cho 01 dự án (Nhà ở xã hội phường Mỹ Phú của Công ty CP Khai thác Xây dựng vận tải Phương Nam), cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho 02 dự án khai thác cát của Công ty CP Xây lắp và Vật liệu xây dựng tỉnh Đồng Tháp.

Từ đầu năm đến nay, đã có 17 dự án được chấp thuận chủ trương/cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư với tổng vốn đăng ký là 2.784 tỷ đồng (*so với cùng kỳ năm 2020 là 22 dự án, tổng vốn đầu tư 1.841,9 tỷ đồng, trong đó có 03 dự án FDI với tổng vốn đầu tư 1.045 tỷ đồng*), trong đó có 03 dự án FDI với tổng vốn đầu tư là 858,6 tỷ đồng<sup>15</sup>.

Tình hình triển khai thực hiện 17 dự án được chấp thuận chủ trương/cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư: Dự án hoàn thành, đi vào hoạt động: có 02 dự án thuộc lĩnh vực khai thác cát; Dự án đang thực hiện các thủ tục đầu tư để chuẩn bị triển khai thi công xây dựng: 07 dự án thuộc lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn và xây dựng; Dự án đang triển khai thực hiện các thủ tục đầu tư (đất đai, xây dựng, PCCC, môi trường,...): 08 dự án thuộc lĩnh vực nông nghiệp nông thôn, giáo dục, điện tử, điện cơ.

Tăng cường thu hút thêm các dự án đầu tư góp phần tạo động lực phát triển kinh tế trong bối cảnh khó khăn. Đồng thời, chỉ đạo các ngành và địa phương phối hợp chặt chẽ rà soát, thúc đẩy các dự án chậm triển khai đi vào hoạt động, thu hồi các dự án không có khả năng triển khai để kêu gọi nhà đầu tư khác; đồng thời thúc đẩy tiến độ thực hiện các Biên bản thỏa thuận hợp tác với các Tập đoàn đã ký kết (*T&T, Novaland, Tập đoàn Quế Lâm...*).

- Các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp và khởi nghiệp:

Nhiều hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp và doanh nghiệp như: Phối hợp tổ chức chương trình Hợp mặt doanh nghiệp nhân kỷ niệm Ngày Doanh nhân Việt Nam (13/10/2004 - 13/10/2021); tham gia Ban hỗ trợ sản xuất, kinh doanh và hoạt động doanh nghiệp kịp thời nắm bắt thông tin, hướng dẫn giải đáp các vướng mắc, khó

---

<sup>14</sup>. Trong đó, đối với Nhà máy sản xuất các sản phẩm điện tử, điện cơ tại huyện Tháp Mười của Công ty TNHH Điện tử Asti (dự án FDI), Nhà đầu tư đề nghị chấm dứt hoạt động dự án (*mặc dù trước đó, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã có văn bản gửi Nhà đầu tư nên xem xét đầu tư*), do các dự án ở Bình Dương của Nhà đầu tư bị ảnh hưởng nặng nề của dịch Covid-19 nên không còn khả năng đề đầu tư dự án tại tỉnh Đồng Tháp. Hiện tại, Sở Kế hoạch và Đầu tư đang hướng dẫn Nhà đầu tư thực hiện hồ sơ thủ tục chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư theo quy định.

<sup>15</sup>. Trong đó, đối với Nhà máy sản xuất các sản phẩm điện tử, điện cơ tại huyện Tháp Mười của Công ty TNHH Điện tử Asti (dự án FDI), Nhà đầu tư đề nghị chấm dứt hoạt động dự án (*mặc dù trước đó, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã có văn bản gửi Nhà đầu tư nên xem xét đầu tư*), do các dự án ở Bình Dương của Nhà đầu tư bị ảnh hưởng nặng nề của dịch Covid-19 nên không còn khả năng đề đầu tư dự án tại tỉnh Đồng Tháp. Hiện tại, Sở Kế hoạch và Đầu tư đang hướng dẫn Nhà đầu tư thực hiện hồ sơ thủ tục chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư theo quy định.

khẩn của doanh nghiệp sớm khôi phục hoạt động trong bối cảnh dịch bệnh vẫn còn; hỗ trợ 01 hồ sơ đăng ký thành lập mới doanh nghiệp; 04 hồ sơ đăng ký thay đổi.

#### **2.1.4. Tài chính, tín dụng**

- Công tác quản lý, điều hành ngân sách nhà nước bảo đảm theo quy định. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn (lũy kế tính đến ngày 13/11/2021) đạt 6.048 tỷ đồng, đạt 74,3% dự toán giao, bằng 81,5% so với cùng kỳ. Tổng chi ngân sách địa phương đến 13/11/2021 là 9.971 tỷ đồng, đạt 78,6% so với dự toán năm, bằng 108,9% so cùng kỳ.

- Hoạt động ngân hàng trong tháng diễn ra an toàn, hiệu quả, phục vụ tốt nhu cầu của người dân. Tổng huy động vốn trên địa bàn ước thực hiện đến ngày 30/11/2021, đạt 53.000 tỷ đồng, so với cuối năm 2020 tăng 1.393 tỷ đồng, tỷ lệ tăng 2,7%, đạt 91,7% kế hoạch năm 2021; dư nợ cho vay đạt 77.000 tỷ đồng, so với cuối năm 2020 tăng 5.274 tỷ đồng, tỷ lệ tăng 7,4%, đạt 98,5% kế hoạch năm 2021; Tỷ lệ nợ xấu/tổng dư nợ được kiểm soát dưới 2%. Các tổ chức tín dụng tiếp tục triển khai chính sách hỗ trợ lãi suất, cơ cấu lại nợ cho doanh nghiệp, cá nhân bị thiệt hại do ảnh hưởng của dịch Covid-19.

#### **2.2. Văn hóa - xã hội**

- *Công tác giáo dục:*

Chương trình “Sóng và máy tính cho em” được sự hưởng ứng tích cực của các tập thể, cá nhân trong và ngoài tỉnh đã tạo điều kiện cho 100% học sinh, học viên từ lớp 5 đến lớp 12 tham gia học trực tuyến.

Tiếp tục theo dõi, báo cáo, tham mưu chỉ đạo các cơ sở giáo dục thực hiện việc phòng chống dịch Covid-19. Theo dõi các đơn vị cập nhật số liệu, báo cáo hàng ngày tiến độ việc dạy học online đối với lớp 5; chuyên gia nhiệm vụ học tập lớp 1, 2, 3, 4; học sinh tham gia tương tác lớp 1, 2, 3, 4; Theo dõi tình hình triển khai thực hiện việc phối hợp với cha mẹ trẻ trong công tác nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ tại nhà; Thực hiện dự án “Nâng cao chất lượng giáo dục cho trẻ em thiệt thòi tại Việt Nam” tại huyện Thanh Bình; Theo dõi triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2019-2025”; Đề án “đảm bảo dinh dưỡng trẻ em” giai đoạn 2020-2025” trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp; Theo dõi Cuộc thi trực tuyến “Tuổi trẻ học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” năm 2021; thực hiện các đề án, dự án của UNESCO, UNICEF, Hội đồng Anh và tổ chức Seed to table của Nhật tài trợ; Dự Hội thảo khoa học “Hệ thống trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hoà nhập và Cơ sở giáo dục chuyên biệt ở Việt Nam giai đoạn 2021 - 2025 và tầm nhìn 2045”;....

- *Công tác Lao động - việc làm - đào tạo nghề*: từ đầu năm đến nay đã tổ chức được 18 phiên giao dịch việc làm, có 191 doanh nghiệp tham dự (trong đó có 149 doanh nghiệp tham gia trực tiếp và 42 doanh nghiệp tham gia trực tuyến), có 5.372 lao động tham dự. Toàn tỉnh hiện có 25.864 lao động được giải quyết việc làm, trong đó có 870 lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng<sup>16</sup>; lao động trúng tuyển đang học ngoại ngữ- giáo dục định hướng và chờ xuất cảnh 1.319 người; đã ký quyết định cho 8.142 người hưởng trợ cấp thất nghiệp, với

<sup>16</sup> Trong đó: thị trường Nhật Bản: 811, Đài Loan: 14, Hàn Quốc: 44, Trung Quốc 1.

tổng 124,6 triệu đồng; triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid -19 trên địa bàn Tỉnh. Kết quả, từ đầu năm đến nay đã tuyển sinh và đào tạo cho 13.032/15.000 học viên, đạt 86,9% kế hoạch năm<sup>17</sup>.

- *Công tác chăm lo cho các đối tượng chính sách, người nghèo:* trong tháng, điều chỉnh tăng, giảm và trợ cấp mai táng phí Người có công với cách mạng cho 118 trường hợp<sup>18</sup>; ban hành quyết định đình chính tình hình thân nhân liệt sĩ 07 trường hợp; phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai rà soát, lập hồ sơ đề nghị hỗ trợ nhà ở cho người có công với cách mạng từ nguồn tài trợ; tiếp nhận và thẩm định danh sách điều dưỡng tại gia đình của huyện Cao Lãnh, Lai Vung, TP. Cao Lãnh, nâng tổng số từ đầu năm đến nay đã chuyển tiền cấp cho đối tượng người có công và thân nhân 3.655 lượt người, đạt 122%; giới thiệu 02 trường hợp đến Hội đồng GDYK Tỉnh khám giám định bệnh, tật, thương tật; triển khai thực hiện Quyết định số 1705/QĐ-TTg ngày 12/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn Tỉnh; tổ chức tập huấn trực tuyến triển khai nghiệp vụ tổng rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cho 2.949 cán bộ thuộc 12 huyện, thành phố;....

- *Công tác y tế:* ngoài công tác phòng, chống dịch Covid-19; về tình hình dịch bệnh truyền nhiễm gây dịch tính đến 31/10/2021 trên địa bàn Tỉnh như: Bệnh sốt xuất huyết trong tháng mắc 29 ca, không ghi nhận tử vong, so với tháng 09 (30 ca) giảm 3,3% (giảm 01 ca); Bệnh tay chân miệng trong tháng mắc 10 ca, không ghi nhận trường hợp tử vong, so với tháng 09 (09 ca) tăng 10% (giảm 01 ca); Bệnh Sởi trong tháng 10 không ghi nhận ca mắc bằng so với tháng 09 (tháng 09 không ghi nhận ca mắc).

- *Công tác văn hoá - thể thao:*

*Văn hóa:* Do ảnh hưởng dịch Covid-19, các hoạt động thể thao tiếp tục hoãn thời gian tổ chức. Trong tháng, toàn ngành thực hiện tốt các hoạt động thông tin tuyên truyền các ngày lễ kỷ niệm trọng đại của đất nước, gắn với các nhiệm vụ trọng tâm của Tỉnh<sup>19</sup>; tiếp tục tăng cường tuyên truyền về tình hình, diễn biến và các hoạt động phòng, chống dịch COVID-19; các hoạt động khôi phục và phát triển sản xuất, kinh doanh; phổ biến cách làm hay, hiệu quả của các tổ chức, cá nhân, gương người tốt, việc tốt, điển hình tiên tiến trong khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội trong điều kiện từng bước chuyển tình nhà sang trạng thái bình thường mới,...

*Thể thao:* Thông báo điều chỉnh thời gian<sup>20</sup> tổ chức Đại hội TDTT các cấp. Triển khai thực hiện việc tập trung HLV, VĐV tập luyện và thi đấu năm 2021, đảm bảo quản lý chặt chẽ việc di chuyển và thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch

<sup>17</sup>. Chia theo trình độ đào tạo: cao đẳng 1.542, trung cấp 2.524, sơ cấp và đào tạo dưới 3 tháng: 8.966 học viên

<sup>18</sup>. Trong đó: tăng 10 trường hợp; giảm 108 trường hợp.

<sup>19</sup>. Tuyên truyền kỷ niệm Ngày sinh đồng chí Hoàng Văn Thụ (04/11/1909-04/11/2021); Cách mạng tháng Mười Nga (07/11/1917-07/11/2021); kỷ niệm 91 năm Ngày thành lập Mặt trận Dân tộc Thống nhất Việt Nam – Ngày truyền thống Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (18/11/1930-18/11/2020), 39 năm Ngày nhà giáo Việt Nam (20/11); Ngày hội đại đoàn kết toàn dân tộc; Ngày thành lập Hội chữ thập đỏ Việt Nam (23/11).

<sup>20</sup>. Đại hội Thể dục Thể thao Tỉnh lần thứ IX, khai mạc dịp 19/5/2022; bế mạc dịp 28/6/2022. Đại hội Thể dục Thể thao cấp huyện, tổ chức từ ngày 01/4 /2022 đến 30/4/2022. Đại hội Thể dục Thể thao cấp xã, tổ chức từ ngày 01/12 /2021 đến 31/3/2022.

trong thời gian tập luyện và thi đấu; Cử vận động viên tham gia đoàn Cờ vua Việt Nam tham dự giải Cờ vua trẻ Grand Prix 2021 online; đoàn Cờ vua Đồng Tháp tham dự thi đấu Giải Vô địch trẻ Cờ vua quốc gia năm 2021.

### **2.3. Cải cách hành chính, xây dựng chính quyền, quốc phòng - an ninh và đối ngoại**

- Hoạt động Trung tâm Kiểm soát Thủ tục Hành chính & PVHCC tiếp tục phát huy hiệu quả. Lũy kế 11 tháng đầu năm 2021, Trung tâm đã tiếp nhận 44.819 hồ sơ TTHC. Tổng số hồ sơ được xem xét, giải quyết đúng và trước hạn là 43.648 hồ sơ, đạt 99,99%, có 02 hồ sơ trễ hạn, chiếm 0,01%. Tổng đài Thông tin dịch vụ công 1022 đã tiếp nhận và lập 33.747 phiếu xử lý ý kiến, phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân và đã xử lý 33.690 ý kiến, đạt 99,8%, còn 57 ý kiến đang chuyển các cơ quan có liên quan kiểm tra giải quyết theo quy định. Các yêu cầu đều được Điện thoại viên tiếp nhận và lập phiếu xử lý kịp thời. Riêng trong tháng 11, Trung tâm đã tiếp nhận 6.125 hồ sơ TTHC. Tổng số hồ sơ được xem xét, giải quyết đúng và trước hạn là 4.956, đạt 100% không có hồ sơ giải quyết trễ hạn. Tổng đài Thông tin dịch vụ công 1022 Đồng Tháp đã tiếp nhận 5.768 phản ánh kiến nghị, hỏi đáp thông tin của tổ chức công dân và đã xử lý 5.711 phản ánh kiến nghị, đạt tỷ lệ 99%.

- Chỉ số PAPI cấp tỉnh tiếp tục giữ vững vị trí thứ 2, với **46,69** điểm (*tăng 0,25 điểm so với năm 2019*); Chỉ số Cải cách hành chính Tỉnh PAR Index xếp hạng 5/63 tỉnh thành phố (*năm 2019 xếp hạng 3*), với tổng điểm đạt được là **86,77** điểm tăng **2,34** điểm (*năm 2019 đạt 84,43 điểm*), đứng đầu khu vực Đồng bằng sông Cửu Long. Chỉ số Hải lòng về sự phục vụ hành chính (*1 phần của Chỉ số CCHC*) xếp thứ hạng 12, tăng 3 hạng so với năm 2019 (hạng 15), đạt **89,06** điểm, tăng **1,44** điểm so với năm 2019 (87,62 điểm). Tuy nhiên, dịch Covid-19 đã làm ảnh hưởng đến các hoạt động, tiến độ thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch cải cách hành chính năm 2021, như: Công tác khảo sát đo lường sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước gặp khó khăn trong việc tiếp xúc người dân, doanh nghiệp để khảo sát, vì vậy việc khảo sát không được thực hiện thường xuyên, liên tục gây ảnh hưởng đến tiến độ hoàn thành; công tác kiểm tra cải cách hành chính tại các cơ quan, địa phương chưa thể thực hiện; việc tổ chức Hội nghị triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ cải cách hành chính của Ủy ban nhân dân Tỉnh bị trì hoãn dẫn đến công tác triển khai thực hiện còn chậm,...

- Một số đơn vị sự nghiệp công lập khó khăn trong việc bảo đảm nguồn thu dịch vụ, ảnh hưởng đến việc duy trì và nâng mức độ tự chủ của các đơn vị sự nghiệp, khó thực hiện việc giảm số người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước tại đơn vị sự nghiệp công lập theo kế hoạch.

- Các khóa đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tổ chức thực hiện chậm hơn so với thời gian dự kiến ban đầu. Số lượng, tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng không bảo đảm chỉ tiêu đặt ra theo Kế hoạch.

- Tình hình an ninh chính trị trật tự và an toàn xã hội được giữ vững ổn định. Tăng cường bảo đảm tuyệt đối các địa bàn trọng điểm, thường xuyên tuyên truyền, tuần tra, kiểm tra và xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ.

Tính từ đầu năm đến nay (từ 15/12/2020 đến 14/11/2021), trên địa bàn Tỉnh xảy ra 70 vụ tai nạn giao thông (giảm 50 vụ so với cùng kỳ năm trước), làm chết 57 người (giảm 54 người so với cùng kỳ năm trước), làm bị thương 36 người (giảm 8 người so với cùng kỳ năm trước). Trong đó, có 68 vụ tai nạn giao thông đường bộ làm chết 56 người và làm bị thương 36 người; 02 vụ tai nạn giao thông đường thủy làm chết 01 người; Tai nạn cháy xảy ra 01 vụ (không tăng giảm), thiệt hại tài sản khoảng 220 triệu đồng nguyên nhân do chập điện.

- Về cấp căn cước công dân: Tiếp tục tổ chức thu nhận hồ sơ CCCD tại các điểm cố định trên địa bàn Tỉnh; trực tiếp và phối hợp với Bureau điện giao trả được 206.224 thẻ CCCD.

### **3. Đánh giá chung:**

#### **3.1. Kết quả đạt được**

Hệ thống chính trị của Tỉnh tập trung cao nhất cho công tác phòng, chống dịch. Các cấp ủy, tổ chức đảng tiếp tục quán triệt và tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, quyết liệt, có hiệu quả chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND Tỉnh và hướng dẫn của Bộ Y tế đặc biệt là sự tham gia tích cực của nhân dân. Đến thời điểm hiện nay, dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn Tỉnh cơ bản được kiểm soát và ngày càng giảm, chuyển trạng thái từ Chỉ thị số 16 sang Chỉ thị số 15 trên toàn Tỉnh và tiếp tục thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 trên địa bàn Tỉnh.

Các sản phẩm xuất khẩu chủ lực của Tỉnh có dấu hiệu khả quan; thương mại nội địa có những dấu hiệu hồi phục nhờ vào việc nới lỏng giãn cách, một số hàng quán, chợ, siêu thị quay trở lại hoạt động trong điều kiện mới. Công nghiệp bắt đầu có dấu hiệu phục hồi.

Các mục tiêu an sinh xã hội được duy trì thực hiện, đời sống của các tầng lớp nhân dân được quan tâm.

#### **3.2. Hạn chế**

- Tình hình dịch bệnh tuy có giảm nhưng còn có nguy cơ bùng phát rất cao, có khả năng gây ra tình trạng thiếu cơ sở vật chất phục vụ phòng chống dịch, nhất là người dân từ các tỉnh, thành phố tự phát về quê với số lượng lớn khó kiểm soát.

- Do tác động dịch bệnh đã thay đổi chuỗi cung ứng hàng hóa, gián tiếp làm tăng chi phí logistics kéo theo tăng giá nguyên, vật liệu đầu vào sản xuất (*giá thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản tăng khoảng 20% và phân bón tăng từ 20 - 50%, thuốc bảo vệ thực vật tăng 10-20% so với thời điểm*) và gặp khó khăn trong vận chuyển, chi phí lao động cao kéo theo giá bán nông sản giảm nên người sản xuất không có lợi nhuận hoặc lợi nhuận thấp.

- Kế hoạch thực hiện các chỉ tiêu nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao gặp nhiều khó khăn trong thực hiện duy trì (*tiêu chí thu nhập, tiêu chí môi trường*).

- Số doanh nghiệp thành lập mới giảm so với cùng kỳ, nhất là trong những tháng gần đây; số doanh nghiệp giải thể, tạm ngưng cao. Nhiều doanh nghiệp phải ngưng hoạt động hoặc thực hiện cắt giảm quy mô sản xuất kinh doanh; nguồn cung nguyên, phụ liệu, bao bì... phục vụ cho hoạt động sản xuất gặp nhiều khó

khăn, chi phí sản xuất và duy trì kho lạnh, chi phí vận chuyển tăng cao, ảnh hưởng lớn đến hiệu quả sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp.

- Lĩnh vực du lịch chịu ảnh hưởng nặng nề từ dịch bệnh, nhất là ngành du lịch, khách sạn, nhà hàng bị đóng cửa từ khi đợt dịch Covid-19 lần thứ 4 bùng phát đến nay, cạn kiệt nguồn lực về tài chính.

- Các hoạt động văn hóa, thể dục thể thao tạm dừng vừa ảnh hưởng đến đời sống tinh thần người dân.

- Việc triển khai kế hoạch vốn đầu tư công năm 2021 gặp nhiều khó khăn, nhiều dự án, công trình chậm tiến độ, chưa triển khai theo đúng kế hoạch, là do tình hình diễn biến phức tạp của dịch Covid-19 đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến tiến độ triển khai các dự án từ các gói thầu xây lắp (*đặc biệt là công tác giải phóng mặt bằng*) đến các gói thầu mua sắm thiết bị của địa phương cũng như công tác chỉ đạo điều hành, quản lý dự án, *do thực hiện công tác phòng chống dịch (như: giãn cách xã hội, không tập trung đông người, hạn chế đi lại và tiếp xúc với những người đến từ vùng dịch bệnh...)*.

- Công tác đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài còn chậm so với kế hoạch, lao động trúng tuyển đang học ngoại ngữ - giáo dục định hướng và chờ xuất cảnh 1.319 người; công tác thu và phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc và bảo hiểm thất nghiệp gặp nhiều khó khăn.

## **4. Nguyên nhân**

### **4.1. Nguyên nhân khách quan**

- Do tình hình dịch Covid-19 lần thứ 4 bùng phát, diễn biến phức tạp, nhất là khi thực hiện giãn cách xã hội trên phạm vi toàn Tỉnh theo Chỉ thị 16/CT-TTg ngày 13/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ đã ảnh hưởng rất lớn đến tình hình kinh tế - xã hội.

- Do tác động kết hợp của các đợt dịch Covid-19 bùng phát tại nhiều quốc gia trên thế giới nên sức tiêu thụ tại thị trường trọng điểm như Trung Quốc, Mỹ, Châu Âu chưa có nhiều chuyển biến làm cho hầu hết lĩnh vực, ngành nghề đều khôi phục khá chậm, đặc biệt là ngành du lịch; ngành nuôi cá tra; trồng cây ăn trái. Bên cạnh đó, một số thị trường tiếp nhận lao động nước ngoài đóng cửa, tạm ngưng tiếp nhận lao động để tập trung phòng, chống dịch.

- Một số chính sách pháp luật liên quan đến đầu tư công thay đổi cần có thời gian để cập nhật<sup>21</sup>; hoạt động khai thác khoáng sản gặp nhiều khó khăn do vướng quy định liên quan Luật Quy hoạch<sup>22</sup> nên trữ lượng khai thác bị hạn chế, nhiều mỏ cát và phương tiện đã ngưng hoạt động, nên có tình trạng nguồn cung ứng cát cho các công trình gặp khó khăn, giá vật liệu xây dựng (thép, gạch,...) biến động gây ảnh hưởng đến tiến độ thi công.

### **4.2. Nguyên nhân chủ quan**

---

<sup>21</sup>. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng có hiệu lực từ ngày 01/01/2021; Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng có hiệu lực từ ngày 09/02/2021...

<sup>22</sup>. Quy hoạch khoáng sản được tích hợp vào Quy hoạch tỉnh trong khi quy hoạch khoáng sản của Tỉnh đến năm 2020 đã hết kỳ quy hoạch, nhưng chưa được điều chỉnh hay bổ sung.

- Việc tuyên truyền, vận động người dân chưa đầy đủ nên phát sinh khiếu nại, khiếu kiện; năng lực chuyên môn của một số cán bộ quản lý dự án, tư vấn giám sát, tư vấn thiết kế, nhà thầu còn hạn chế; công tác giải phóng mặt bằng mất nhiều thời gian, vốn bồi thường giải phóng mặt bằng không được bố trí trong vốn chuẩn bị đầu tư (*trừ các dự án nhóm A theo Điều 54, Luật Đầu tư công năm 2019*), nên hồ sơ phải đáp ứng đủ điều kiện bố trí vốn thực hiện dự án, hạn chế việc đẩy nhanh tiến độ thực hiện.

- Một số huyện, thành phố chưa ban hành kế hoạch thực hiện các chương trình, đề án, định hướng lớn của tỉnh nên chưa chủ động phân bổ nguồn lực, chậm trễ triển khai trong các lĩnh vực: xây dựng nông thôn mới, phát triển sản phẩm OCOP, kinh tế tập thể, truy xuất nguồn gốc... Một số ngành chuyên môn và địa phương còn chậm trễ trong thực hiện nhiệm vụ do UBND Tỉnh giao do chưa xây dựng phương án, lộ trình cụ thể để thực hiện; chưa quyết liệt trong chỉ đạo, điều hành; công tác phối hợp giữa các ngành chuyên môn Tỉnh, giữa địa phương với các ngành chuyên môn Tỉnh thiếu chủ động, linh hoạt nên chưa đạt hiệu quả cao.

- Việc triển khai các quy định, hướng dẫn liên quan đến công tác phòng, chống dịch đôi lúc còn chưa có sự thống nhất giữa các ngành, địa phương gây ra một số khó khăn, vướng mắc cho tổ chức, cá nhân trong quá trình thực hiện.

### **III. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN VÀ GIẢI NGÂN VỐN ĐẦU TƯ CÔNG VỐN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2021**

#### **1. Kết quả phân bổ kế hoạch vốn đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2021:**

Tổng số kế hoạch vốn năm 2021: **4.929,2 tỷ đồng**; bao gồm: Kế hoạch vốn năm 2020 chuyển sang: 999,4 tỷ đồng; Kế hoạch vốn năm 2021: 3.929,8 tỷ đồng (*không bao gồm 750 tỷ đồng nguồn thu tiền sử dụng đất*). Đến nay, đã phân khai 100% kế hoạch.

#### **2. Tình hình thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công 11 tháng năm 2021**

Kết quả giải ngân đến ngày 15/11/2021: 1916,7 tỷ đồng/4.267,1 tỷ đồng<sup>23</sup>, **đạt 44,92%**<sup>24</sup> so với kế hoạch đã phân bổ trước ngày 29/9/2021<sup>25</sup>, thấp hơn 1,27% so với cùng kỳ (năm 2020, đạt 46,19%).

#### **3. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân chủ yếu**

Nhìn chung, việc giải ngân đến thời điểm này vẫn còn thấp, do có nhiều nguyên nhân. Trong đó, nguyên nhân khách quan do dịch COVID-19 lần thứ 4 bùng phát, với biến thể mới diễn biến phức tạp, nguy hiểm và khó lường dẫn đến Tỉnh phải thực hiện giãn cách xã hội trong thời gian dài (*từ ngày 26/4/2021 đến ngày 01/10/2021; thời gian khoảng 5 tháng*) đã ảnh hưởng sâu rộng tới nhiều lĩnh

<sup>23</sup>. Kế hoạch đã phân bổ 4.267,098 tỷ đồng = 999,384 tỷ đồng (vốn kéo dài) + 3.267,714 tỷ đồng (vốn giao trong năm 2021 đã phân bổ).

<sup>24</sup>. Tương đương với báo cáo ước giải ngân 9 tháng (ước 9 tháng giải ngân đạt 37,49%).

<sup>25</sup>. Do UBND Tỉnh vừa phân khai 662,095 tỷ đồng tại Quyết định số 1490/QĐ-UBND.HC ngày 29/9/2021 và Quyết định số 1533/QĐ-UBND.HC ngày 08/10/2021). Trường hợp kể cả phân vốn vừa phân khai 662,095 tỷ đồng, thì Tỉnh giải ngân đạt 38,89% so với kế hoạch.

vực, phải ngưng hoạt động hoặc hoạt động cầm chừng (*đơn cử như: việc cung ứng nguyên vật liệu xây dựng, lưu thông hàng hóa, huy động nhân lực gặp rất nhiều khó khăn do phải thực hiện giãn cách xã hội...*).

Bên cạnh đó, sự khan hiếm cát san lấp và đất đắp đê làm ảnh hưởng đến tiến độ triển khai của dự án, do thiếu nguồn cung cấp và vướng kế hoạch sử dụng đất. Đồng thời, giá vật liệu xây dựng (như: cát, sắt thép, đá...) có biến động theo hướng tăng cao hơn so với giá trị được duyệt làm ảnh hưởng đến kế hoạch lựa chọn nhà thầu (nhà thầu ít tham gia) và công tác triển khai thi công của nhà thầu thi công (*nhất là các hợp đồng đã ký với hình thức hợp đồng là trọn gói; theo quy định Luật đấu thầu, gói thầu có giá trị dưới 20 tỷ đồng thì phải thực hiện hình thức hợp đồng là trọn gói*).

Tuy nhiên, nguyên nhân chủ quan vẫn là chủ yếu, như: công tác chuẩn bị dự án còn sơ sài, chất lượng chưa đạt nên vướng mắc khi triển khai và phải điều chỉnh; việc lập kế hoạch và phân bổ vốn vốn chưa sát với thực tế; công tác thẩm định đôi khi còn chậm, do thẩm định cùng lúc nhiều dự án; thủ tục đầu tư, thanh quyết toán vốn nước ngoài (vốn ODA) còn bất cập; một số Chủ đầu tư, nhà thầu yếu kém về năng lực; việc xử lý vi phạm trễ hợp đồng thi công còn chưa nghiêm...

Trong những tháng cuối năm 2021, dự báo tình hình dịch bệnh vẫn còn diễn biến rất phức tạp và khó lường. Điều đó, sẽ tác động ảnh hưởng đến công tác triển khai thi công của các dự án (nhất là các nhà thầu thi công ngoài Tỉnh).

#### **4. Đề xuất giải pháp đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công.**

Để tạo điều kiện thuận lợi trong đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư công, Sở Kế hoạch và Đầu tư đề nghị các Sở, ban ngành Tỉnh, Chủ đầu tư và UBND cấp huyện thực hiện một số nội dung như sau:

(i) Khẩn trương đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án, đảm bảo đạt mục tiêu giải ngân vốn đầu tư công năm 2021 được giao (kể cả vốn năm 2020 được kéo dài) và đề xuất điều chỉnh kế hoạch vốn hằng năm phù hợp với tình hình triển khai của dự án.

(ii) Chủ động phối hợp với các đơn vị liên quan giải quyết các vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công ở địa phương (*nhất là công tác giải phóng mặt bằng*); kiên quyết xử lý các nhà thầu chậm tiến độ, vi phạm các điều khoản hợp đồng đã ký kết.

(iii) Sở Kế hoạch và Đầu tư thường xuyên rà soát kế hoạch tổng thể từng dự án để làm cơ sở đôn đốc, tháo gỡ vướng mắc trong quá trình thực hiện (nhất là các dự án quy mô vốn đầu tư lớn, công trình quan trọng sử dụng nhiều nguồn vốn), kịp thời điều chỉnh vốn kế hoạch hằng năm linh hoạt, phù hợp tiến độ giữa các dự án, giữa các Chủ đầu tư.

(iv) Quan tâm sâu sát hơn nữa công tác chuẩn bị đầu tư dự án (nhất là dự án sử dụng vốn ngân sách Trung ương), để hạn chế điều chỉnh phát sinh tăng/giảm khi triển khai thực hiện đầu tư dự án, làm ảnh hưởng đến tiến độ đề ra; tăng cường theo dõi, đôn đốc việc thực hiện dự án, nhất là công tác GPMB các công trình trên địa bàn.



(v) Căn cứ kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025, Chủ đầu tư khẩn trương hoàn thiện thủ tục đầu tư (*Quyết định đầu tư dự án*) và xây dựng cụ thể tiến độ các mốc thời gian (từ thời điểm có Quyết định chủ trương đầu tư... đến tổ chức đấu thầu và ký hợp đồng thi công...) thực hiện các dự án để đảm bảo tiến độ thực hiện cũng như làm cơ sở để các cấp có thẩm quyền giám sát, kiểm tra quá trình thực hiện của Chủ đầu tư.

(vi) Đề nghị Sở Nội vụ phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các ngành theo dõi, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ giải ngân vốn đầu tư công của các Chủ đầu tư theo cam kết đã ký với Chủ tịch UBND Tỉnh năm 2021, tham mưu UBND tỉnh có cơ chế khen thưởng, hoặc xem xét xử lý trách nhiệm trong đánh giá cán bộ năm 2021.

#### **IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP PHÂN ĐÁU TRONG 01 THÁNG CUỐI NĂM 2021**

Trong bối cảnh khó lường của dịch Covid-19, UBND Tỉnh ưu tiên nhiệm vụ chống dịch, bảo vệ sức khỏe cho người dân, nhanh chóng xác lập trạng thái bình thường mới. Nhiệm vụ trong những tháng cuối năm, tỉnh tiếp tục tập trung thực hiện mục tiêu kép “*vừa phòng, chống dịch Covid-19, vừa phát triển kinh tế - xã hội*”, chung sức, đồng lòng quyết tâm thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trên từng lĩnh vực đã đề ra đầu năm, hoàn thành mục tiêu, chỉ tiêu ở mức cao nhất.

(1) Tập trung cao nhất cho công tác phòng, chống dịch Covid-19 với tinh thần “*chống dịch như chống giặc*”, triển khai thực hiện nghiêm phương châm “*5K + vaccine*” trên toàn tỉnh; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong kiểm soát dịch bệnh. Huy động mọi nguồn lực đảm bảo điều kiện tiếp nhận người dân từ các tỉnh khác về, kiểm soát chặt chẽ tránh tình trạng đi theo đường mòn trốn cách ly làm lây lan trong cộng đồng, đảm bảo đủ điều kiện cơ sở vật chất trong phòng, chống dịch. Đồng thời, vẫn đảm bảo thực hiện tốt công tác khám chữa bệnh cho người dân tại các cơ sở y tế. Quản lý và sử dụng hiệu quả nguồn vắc xin được cấp, chủ động phương án triển khai nhanh tiêm phòng, ngay khi được cấp phát.

(2) Triển khai nhanh Kế hoạch phục hồi và phát triển kinh tế 01 tháng cuối năm 2021 với quyết tâm cao.

(3) Phát huy tính chủ động, sáng tạo trong việc áp dụng các biện pháp thực hiện “*mục tiêu kép*”, linh hoạt, phù hợp, theo phân cấp của chính quyền địa phương các cấp. Theo dõi sát tiến độ thu ngân sách, bảo đảm hoàn thành dự toán được giao trên địa bàn. Quản lý chặt chẽ việc chi ngân sách; triệt để tiết kiệm chi thường xuyên, ưu tiên bố trí nguồn ngân sách cho công tác phòng, chống dịch và các nhiệm vụ quan trọng, cấp bách, đột xuất khác.

(4) Chỉ đạo khẩn trương hoàn thành thủ tục đầu tư các dự án dự kiến khởi công mới trong giai đoạn 2021 - 2025, kể cả công tác đền bù, giải phóng mặt bằng, đặc biệt là các dự án, công trình trọng điểm; rà soát tiến độ giải ngân từng dự án, làm cơ sở điều hành kế hoạch giải ngân, phân đấu hoàn thành chỉ tiêu giải ngân đề ra; kiểm soát tốt tiến độ dự án đầu tư công (*từ lúc chuẩn bị đầu tư cho đến khi quyết toán vốn, kết thúc dự án*) kịp thời phát hiện, xử lý khó khăn, vướng mắc.

(5) Theo dõi chặt chẽ tình hình diễn biến thời tiết, dịch bệnh phát sinh trên cây trồng, vật nuôi, kịp thời có giải pháp phòng trừ hiệu quả (*nhất là dịch tả heo châu Phi và dịch cúm gia cầm*), triển khai sản xuất vụ Đông xuân; tiếp tục hỗ trợ phát triển các sản phẩm OCOP và phát triển công nghệ truy xuất nguồn gốc đối với sản phẩm nông, lâm, thủy sản, bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới, hoàn thành các chỉ tiêu theo kế hoạch đã đề ra.

Cập nhật kịp thời tình hình sản xuất, nhu cầu liên kết tiêu thụ nông sản thông qua việc thống kê sản lượng dự kiến thu hoạch, hạn chế thấp nhất tình trạng ứ ứ, nhất là cá tra đến kỳ thu hoạch, rau, trái cây; triển khai các giải pháp kết nối với các kênh phân phối (*hệ thống siêu thị, trung tâm thương mại, doanh nghiệp xuất khẩu nông sản*), tạo điều kiện hỗ trợ nông dân trong khâu sản xuất và liên kết tiêu thụ hàng hóa. Xây dựng bản đồ nông nghiệp trên địa bàn tỉnh đối với các ngành hàng chủ lực.

(6) Thúc đẩy các ngành công nghiệp phát triển mạnh mẽ, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp sản xuất an toàn. Rà soát, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, nhất là về giải phóng mặt bằng và thủ tục đầu tư cho các dự án đầu tư, đặc biệt là các dự án tạo động lực, trọng điểm; hỗ trợ các dự án vừa khánh thành đi vào hoạt động ổn định, gia tăng công suất đóng góp cho tăng trưởng và giải quyết việc làm. Tiếp tục thu hút đầu tư vào lĩnh vực chế biến nông sản; phát triển các ngành công nghiệp tiềm năng. Thường xuyên đối thoại, tập trung tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp (*đặc biệt các doanh nghiệp dịch vụ, du lịch, vận tải, bán lẻ bị tác động bởi dịch Covid-19*).

(7) Phục hồi và đẩy mạnh phát triển hoạt động thương mại trong điều kiện bình thường mới, tạo điều kiện đẩy mạnh xuất khẩu, khôi phục lại các ngành dịch vụ (*tín dụng, du lịch, vận tải...*). Chủ động phối hợp với các bộ, ngành có liên quan triển khai đồng bộ các giải pháp hỗ trợ giới thiệu và quảng bá sản phẩm, tìm kiếm thị trường tiêu thụ sản phẩm; mở rộng và phát triển thị trường nội địa; tập trung phát triển, nâng cao năng lực xuất khẩu những sản phẩm thế mạnh; tăng cường công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, vi phạm an toàn thực phẩm. Đảm bảo duy trì hoạt động giao thông, vận tải thông suốt.

Tiếp tục phát triển hoàn thiện sản phẩm du lịch đặc trưng tại các khu di tích, điểm du lịch trọng điểm; đổi mới, cải tiến các sản phẩm dịch vụ để thu hút du khách; khôi phục, phát triển nhân lực cho doanh nghiệp, chú trọng đào tạo kỹ năng cho hướng dẫn viên du lịch; duy trì việc sửa chữa cơ sở vật chất, triển khai sớm các biện pháp chuyển đổi số để chuẩn bị tốt hơn cho giai đoạn hậu Covid-19.

(8) Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh toàn diện trên các lĩnh vực, tập trung khắc phục các điểm yếu; xây dựng bộ máy chính quyền năng động, thân thiện, chú trọng các giải pháp cắt giảm và đơn giản hóa quy trình thủ tục hành chính; thực hiện tốt chuyển đổi số, xây dựng chính quyền điện tử tạo động lực nâng cao hiệu quả cải cách hành chính, tiếp tục triển khai, nhân rộng một số ứng dụng, mô hình có hiệu quả. Tích cực đối thoại với doanh nghiệp và người dân, đề xuất cấp có thẩm quyền tháo gỡ ngay các vướng mắc về thể chế, cơ chế, chính sách theo tinh thần Nghị quyết số 45/NQ-CP ngày 16 tháng 4 năm 2021 của Chính phủ và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

(9) Bố trí cán bộ quản lý và giáo viên đảm bảo cho việc dạy học theo hình thức phù hợp ở các cơ sở giáo dục, nhất là ở các khối lớp thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông (lớp 1, 2 và 6).

(10) Triển khai các hoạt động hỗ trợ, đào tạo nghề, kết nối với doanh nghiệp để giới thiệu việc làm, đưa người lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng. Rà soát, nắm bắt số lượng người lao động ở các tỉnh khác về để định hướng, giới thiệu việc làm giữa doanh nghiệp với người lao động, triển khai các chính sách hỗ trợ kịp thời; đẩy mạnh thực hiện các giải pháp vận động người lao động tham gia bảo hiểm xã hội và bảo hiểm thất nghiệp. Tổ chức Tổng điều tra hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025.

(11) Tiếp tục rà soát các đối tượng gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 để thực hiện hỗ trợ theo Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày của Chính phủ và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg, tăng cường kiểm tra, đôn đốc để đẩy nhanh tiến độ triển khai chính sách đến đối tượng thụ hưởng. Rà soát, đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 09/9/2021 của Chính phủ về hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh dịch Covid-19.

(12) Tập trung thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, nhất là công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19, phòng chống thiên tai, biến đổi khí hậu, đẩy mạnh tuyên truyền, quảng bá hình ảnh Đồng Tháp. Đẩy mạnh phát triển chính quyền điện tử và chính quyền số; triển khai kho dữ liệu dùng chung và nền tảng dữ liệu mở tỉnh Đồng Tháp.

(13) Đẩy nhanh tiến độ thực hiện nhiệm vụ lập Quy hoạch tỉnh Đồng Tháp thời kỳ 2021 - 2030, định hướng đến năm 2050. Sớm hoàn thành các Nghị quyết, Kết luận của Ban Chấp hành đảng bộ tỉnh cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ Tỉnh lần thứ XI.

(14) Phối hợp thực hiện đồng bộ các biện pháp bảo đảm ổn định về an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, bảo đảm trật tự an toàn giao thông, phòng chống cháy, nổ; phòng, chống ma túy; tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát, phòng, chống dịch tại khu vực biên giới, đấu tranh, ngăn chặn có hiệu quả hoạt động xuất nhập cảnh trái phép trốn cách ly.

Trên đây là nội dung báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP và tình hình kinh tế - xã hội tháng 11 và 11 tháng năm 2021 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp./.

**Nơi nhận:**

- Vụ KTĐP&LT;
- Vụ TH Kinh tế QĐ } Bộ KH&ĐT;
- VP Tỉnh ủy;
- VP HĐND, UBND Tỉnh;
- Sở, ban, ngành Tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- Cục Thống kê;
- Lãnh đạo Sở;
- Các đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, TH(Phong).

**GIÁM ĐỐC**

**Trương Hòa Châu**